TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **95**/2023/HS-ST
Ngày: 25/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Vũ Thị Tuyến**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Vũ Văn Tám**

2. Bà **Lò Thị Ánh Ngọc**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Mạnh Hà** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên toà***: Bà **Hoàng Khánh Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2023/TL-HSST ngày 07 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023.

Họ và tên: **Vũ Tuấn S**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1986, tại Điện Biên; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Y, xã K, huyện H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số nhà 359, tổ dân phố 2, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Minh Kh và con bà: Nguyễn Thị H; Vợ thứ nhất: Trần Hồng H1 (đã ly hôn năm 2013); Vợ thứ hai: Nguyễn Thị Ng; Con: Có 01 sinh năm 2014;Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/8/2007, S bị Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng. Ngày 22/9/2011 bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án này đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/01/2023, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 18 giờ ngày 07/01/2023, Vũ Tuấn S đi xe ôm của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ từ tổ dân phố 2, phường M, thành phố Đ đến bản X, xã Th, huyện Đ, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đến đầu bản X, S

xuống xe và trả 50.000 đồng tiền xe ôm, sau đó đi bộ vào đường bản X hỏi và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Mua xong, S cất gói Heroine vào túi áo bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi S đang đi bộ ở khu vực bản X, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã Thanh An, huyện Điện Biên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi áo bên phải S đang mặc 01 gói nilon màu hồng, miệng gói hàn kín, bên trong chứa 0,33 (không phẩy ba ba) gam Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 07/01/2023 đã xác định: Khối lượng toàn bộ số cục màu trắng nghi Heroine có tổng khối lượng là 0,33 gam, gửi toàn bộ giám định.

Tại Kết luận giám định số: 166/KL-KTHS ngày 15/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Vũ Tuấn S là: 0,33 gam; Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của S gửi giám định là ma túy loại Heroine; Hoàn lại đối tượng giám định 0,28 gam;

Tại biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 05/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên: Hoàn lại mẫu sau khi giám định là: 0,28 gam;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 06/4/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã chuyển vật chứng của vụ án sang cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên gồm: 0,28 gam Heroine còn lại sau khi giám định.

Bản cáo trạng số: 52/CT-VKSĐB ngày 05/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vũ Tuấn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Tuấn S với mức hình phạt từ **01 năm 03 tháng tù** đến **01 năm 06 tháng tù** về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,28 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

* Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vũ Tuấn S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên; Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa Vũ Tuấn S khai nhận vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 07/01/2023, tại khu vực bản X, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, S có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,33 gam Heroine, mục đích để bản thân sử dụng. Số ma túy trên là do S mua một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) tại khu vực bản X, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Vũ Tuấn S là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vũ Tuấn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[**2**] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Vì vậy, việc truy tố, xét xử và áp dụng mức hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[**3**] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Trong vụ án này Vũ Tuấn S không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân rất xấu bởi trước đó bị cáo đã từng bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản nhiều lần nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự (Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục số: 919/QĐ-CTUBND ngày 28/8/2007), ngày 08/10/2009 S chấp hành xong, đã được xoá tiền sự và tại Bản án số: 437/2011/HSST ngày 22/9/2011 S bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 17/4/2013, S chấp hành xong hình phạt tù, bản án này đã được xóa án tích. Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sử dụng ma túy từ năm 2006 cho đến nay, vì muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật dấn thân vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Pháp luật của Nhà nước ta đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ được ma túy sớm trở lại hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt từ **01 năm 03 tháng tù** đến **01 năm 06 tháng tù** đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy từ nhiều năm nay, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập từ nghề tự do không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[**4**] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**5**] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử cần: Tịch thu tiêu hủy 0,28 gam Heroine còn lại sau khi giám định là vật chứng của vụ án.

[**6**] Về các vấn đề khác: Vũ Tuấn S khai số Heroine trên là do S mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) tại khu vực bản X, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; S đi xe ôm của người đàn ông không biết tên, địa chỉ và người đó không biết việc S đi mua ma túy, nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với những người này.

[**7**] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vũ Tuấn S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự Tuyên bố bị cáo Vũ Tuấn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Vũ Tuấn S ***01(Một) năm 03 (Ba) tháng tù.*** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (07/01/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,28 gam Heroine còn lại sau khi giám định là vật chứng của vụ án.

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2023 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vũ Tuấn S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự bị cáo Vũ Tuấn S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/4/2023).

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện ĐB;
- CQĐT Công an huyện ĐB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện ĐB;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyến